

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18-8-2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hà Bắc

Bà Hoàng Thị Lan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Thủy - T ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: **91/2022/TLST-HNGĐ** ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Anh Đặng Văn S, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 8 (xóm 15 cũ), xã Y, huyện G, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.**

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm 8 (xóm 15 cũ), xã Y, huyện G, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03-6-2022, bản tự khai, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Đặng Văn S trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị X tự nguyện tìm hiểu và đã được Ủy ban nhân dân xã Giao Yến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08-11-2016. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng bốn năm thì phát sinh mâu thuẫn do cả hai bên không có

tình cảm và không có tiếng nói chung. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị X. Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 26-10-2017 và Đặng Khánh T1, sinh ngày 29-01-2021. Khi ly hôn anh nhận nuôi dưỡng cháu T1; còn cháu T để chị X nuôi dưỡng; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai ngày 13-7-2022, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị X trình bày: Chị nhất trí với quan điểm của anh S về thời gian địa điểm đăng ký kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh S ngoại tình, chị đã níu kéo nhiều lần nhưng anh S không thay đổi. Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 26-10-2017 và Đặng Khánh T1, sinh ngày 29-01-2021. Nay anh S có đơn ly hôn, chị không đồng ý ly hôn vì mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn, chị nhận nuôi dưỡng 02 con chung, nếu không được thì chị nhận nuôi dưỡng cháu T1; không yêu cầu cấp dưỡng; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại biên bản làm việc ngày 18-7-2022, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở xã Giao Yên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cung cấp: Anh Đặng Văn S và chị Nguyễn Thị X được Ủy ban nhân dân xã Giao Y cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08-11-2016, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh S và chị X là do hai bên không hợp nhau; vợ chồng có 02 con chung. Nay anh S có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con theo quy định của pháp luật

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, T ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Đặng Văn S ly hôn chị Nguyễn Thị X. Về con chung: Giao anh Đặng Văn S nuôi con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 26-10-2017; giao chị Nguyễn Thị X nuôi con chung là Đặng Khánh T1, sinh ngày 29-01-2021. Anh S, chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và lời khai của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị X đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn S và chị Nguyễn Thị X tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Yên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 08-11-2016 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng bốn năm thì phát sinh mâu thuẫn do chị X nghi ngờ anh S ngoại tình. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh S và chị X mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của anh S xin ly hôn chị X là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh S và chị X có 02 con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 26-10-2017 và Đặng Khánh T1, sinh ngày 29-01-2021. Căn cứ nguyện vọng của các đương sự và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy nên giao anh Đặng Văn S nuôi con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 26-10-2017; giao chị X nuôi con chung là Đặng Khánh T1, sinh ngày 29-01-2021. Anh S, chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh S phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm. Anh S, chị X có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa anh Đặng Văn S và chị Nguyễn Thị X.

2. Về con chung: Giao anh Đặng Văn S nuôi con chung là Đặng Anh T, sinh ngày 26-10-2017; giao chị Nguyễn Thị X nuôi con chung là Đặng Khánh T1, sinh ngày 29-01-2021 cho tới khi con chung đủ 18 tuổi. Anh S, chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đặng Văn S phải nộp 300.000 đồng. Anh S đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000202 ngày 12-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay đối trừ, anh S đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Đặng Văn S, chị Nguyễn Thị X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Y;
- Các đương sự;
- Lại hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Thu Hiền

